

Số: 918 /TB-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Về việc thực hiện các chế độ chính sách học kỳ I, năm học 2022 - 2023 đối với sinh viên năm thứ nhất

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐCP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người,

Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên triển khai thực hiện các chế độ chính sách học kỳ I, năm học 2022 - 2023 đối với sinh viên năm thứ nhất như sau:

#### I. MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

##### 1. Đối tượng áp dụng:

Miễn giảm học phí áp dụng cho sinh viên chính quy, diện ngân sách nhà nước.

##### 2. Đối tượng được miễn, giảm học phí và hồ sơ miễn, giảm học phí.

Đối tượng được miễn học phí	Hồ sơ miễn học phí
<p><b>2.1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:</b></p> <p>- Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng: Anh hùng LLVTND; Thương binh; Người hưởng chính sách như thương binh; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Con của Anh hùng</p>	<p>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</p> <p>- Bản sao giấy khai sinh.</p> <p>- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công đối với các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Bản sao thẻ thương binh, bệnh binh, quyết định được xác định là người</p>

<p>LLVTND; con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến; Con của liệt sĩ;</p> <p>- Con của thương binh; Con của người hưởng chính sách như thương binh; Con của bệnh binh; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.</p>	<p>hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (để kiểm tra).</p>
<p><b>2.2. Sinh viên là người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với sinh viên là người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội).</li> </ul>
<p><b>2.3. Sinh viên bị khuyết tật.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng sinh viên bị khuyết tật.</li> </ul>
<p><b>2.4. Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2022 do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Bản sao chứng thực sổ hộ khẩu hoặc xác nhận của cơ quan công an về việc</li> </ul>

	thường trú đối với trường hợp sinh viên ở với ông bà.
<p><b>2.5. Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.</b></p> <p><b>(ĐT rất ít người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu).</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Bản sao có chứng thực sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.</li> </ul>
<b>Đối tượng được giảm 70% học phí</b>	<b>Hồ sơ giảm 70% học phí</b>
<p><b>Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Bản sao có chứng thực sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.</li> </ul>
<b>Đối tượng được giảm 50% học phí</b>	<b>Hồ sơ giảm 50% học phí</b>
<p><b>Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (mẫu đơn theo phụ lục V).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Bản sao có chứng thực Quyết định, sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp (cấp cho bố/mẹ).</li> </ul>



## II. TRỢ CẤP XÃ HỘI

### 1. Đối tượng áp dụng

Chế độ trợ cấp xã hội được áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy diện ngân sách nhà nước đang theo học tại trường.

## 2. Đối tượng và hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội

Đối tượng hưởng	Hồ sơ hưởng
2.1. Sinh viên hệ chính quy, diện ngân sách Nhà nước là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại các xã vùng cao và xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội. - Bản sao giấy khai sinh. - Giấy chứng nhận sinh viên thường trú tại các xã vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn cấp.
2.2. Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội. - Giấy xác nhận sinh viên mồ côi cha mẹ do Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của sinh viên cấp.
2.3 Sinh viên tàn tật theo quy định chung của nhà nước và gặp khó khăn về kinh tế.	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội - Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp - Giấy xác nhận hoặc Quyết định hưởng Trợ cấp tàn tật do cơ quan có thẩm quyền cấp.

### III. HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

**1. Đối tượng hưởng:** Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thi đỗ theo kỳ thi THPT Quốc gia.

#### 2. Hướng dẫn thủ tục và hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (mẫu đơn theo phụ lục I).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp.

### IV. HỖ TRỢ HỌC TẬP

**1. Đối tượng hưởng:** Sinh viên thuộc 16 dân tộc thiểu số rất ít người có số dân dưới 10.000 người (Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ).

#### 2. Hướng dẫn thủ tục và hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ học tập (mẫu số 02).
- Bản sao giấy khai sinh.

### V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

**1. Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 10/10/2022 đến hết ngày 21/10/2022 (14h các ngày thứ 3, 4, 6 hàng tuần)

## 2. Hình thức nộp hồ sơ:

Sinh viên nộp hồ sơ trực tiếp cho cô Trung - phòng Công tác học sinh sinh viên - Tầng 1, tòa nhà 11 tầng.

Sau khi xét hồ sơ đề nghị hưởng chế độ miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập của sinh viên, danh sách sinh viên được hưởng chế độ sẽ được đăng tải lên Website của Phòng Công tác học sinh. sinh viên (<http://hssv.tump.edu.vn/>).

### Lưu ý:

- Sinh viên truy cập website <http://hssv.tump.edu.vn/> - mục Mẫu biểu để tải các mẫu đơn hoặc lấy đơn tại phòng Công tác HSSV.

- Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 do Ủy ban nhân dân xã, phường thị trấn cấp, cần phải có đầy đủ mã số, số thứ tự hộ nghèo; cận nghèo và ghi rõ thời gian hưởng cụ thể

- Sinh viên không nộp đầy đủ hồ sơ theo hướng dẫn và thời gian quy định trên, Nhà trường sẽ không xét để hưởng các chế độ.

### Nơi nhận:

- CVHT; SV các lớp năm thứ nhất;
- Phòng CNTT-TV (đăng website);
- Lưu VT; CT HSSV.



KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Kiều Giang

